

Số: /KH - UBND

Xã Trần Phú, ngày tháng 8 năm 2025

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai Nghị quyết số 138/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Trần Phú, giai đoạn 2025–2030**

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU; Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Trần Phú; Ủy ban nhân dân xã Trần Phú ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trong toàn xã;
- Thúc đẩy nghiên cứu, chuyên gia khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân;
- Xây dựng môi trường khoa học cởi mở, tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân tiếp cận, ứng dụng kết quả nghiên cứu và công nghệ mới.

#### 2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nêu trong Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### II. THỰC TRẠNG VÀ MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

#### 1. Thực trạng

Kinh tế tư nhân ở xã Trần Phú trong thời gian qua đã từng bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, trở thành một trong những động lực quan trọng, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp – xây dựng tiếp tục được thúc đẩy, giá trị sản xuất tăng bình quân 13,5%/năm (vượt chỉ tiêu đại hội 12 – 13%). Tổng giá trị sản xuất toàn ngành

đạt đến năm 2024 đạt 1216,3 tỷ đồng. Trong đó: Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, tập trung các ngành nghề chủ lực như sản xuất hương thơm, cơ khí, xây dựng, chế biến nông sản... Hiện có 190 doanh nghiệp, trên 1043 hộ kinh doanh cá thể, 02 làng nghề, các hộ, doanh nghiệp đầu tư công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đây là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đặc biệt, làng nghề làm hương ở các thôn Đông Thôn, An Xá, Trục Trì, Tống Xá, Lê Hà, nghề sấy nông sản ở thôn Mạn Đê... hoạt động ổn định, tạo việc làm và thu nhập cho hàng trăm lao động địa phương. Đến nay, xã có 15 sản phẩm OCOP 3, 4 sao về hương thơm tại thôn Tống Xá và Đông Thôn, nông sản sấy khô tại thôn Mạn Đê.

Tuy nhiên, hầu hết doanh nghiệp có quy mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa; tiềm lực tài chính và trình độ quản trị hạn chế; có năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo thấp; năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao; tư duy kinh doanh thiếu tầm nhìn chiến lược. Hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu hàng hóa của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do biến động nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

**2. Mục tiêu:** Thực hiện Nghị quyết Đảng bộ xã Trần Phú nhiệm kỳ 2025 – 2030, trong giai đoạn 2026 – 2030; cấp uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể của xã cần phải tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện tiêu chí mà Nghị quyết 68/NQ- TW đề ra cụ thể:

### **2.1 Đến năm 2030:**

+ Phấn đấu tuyên truyền có từ 720 -750 doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, thực chất trên địa bàn xã.

+ Thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; số lao động được tạo việc làm mới hàng năm 400 - 500 người/năm.

### **2.2 Tầm nhìn đến năm 2045**

Kinh tế tư nhân phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, có năng lực cạnh tranh cao, phấn đấu đến năm 2045 có khoảng 1.500 doanh nghiệp hoạt động.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tổ chức tuyên truyền nhằm đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc tạo khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân**

- Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng đa dạng hóa các hình thức; phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân; hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành liên chính, kiến tạo phát triển.

- Phát huy và nâng cao chất lượng, hiệu quả hơn nữa vai trò trong công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trong toàn xã hội về phát triển kinh tế tư nhân trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và trên các mạng xã hội để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của mọi gia đình, mọi cá nhân thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Đồng thời thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ, cổ vũ lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong xã hội.

- Xử lý nghiêm và công khai các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

### **3.2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và đảm bảo thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân**

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính, từ kiểm soát sang đồng hành, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm” thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho” trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang thông tin điện tử của xã để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số [66/NQ-CP](#) ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã hàng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Bố trí nguồn lực, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn hóa quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả.

- Chỉ đạo quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

### **3.3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao**

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

### **3.4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân**

Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế tại địa phương, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

### **3.5. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh**

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Kinh tế xã**

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã; khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã; khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong công tác quy hoạch; phối hợp các đơn vị liên quan triển khai các thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng, kêu gọi doanh nghiệp thuê đất sản xuất – kinh doanh.

##### **2. Phòng Văn hóa – Xã hội xã**

- Chủ trì công tác tuyên truyền, vận động, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong Nhân dân.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng số, thương mại điện tử, kỹ năng quản trị kinh doanh cho thanh niên, phụ nữ, hộ kinh doanh.

- Phối hợp các ngành chức năng tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các hoạt động quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm truyền thống gắn với du lịch.

##### **3. Trung tâm Hành chính công xã**

- Chủ trì, triển khai cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục

liên quan đến hộ kinh doanh, doanh nghiệp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Định kỳ rà soát, đề xuất cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân.

#### **4. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã**

- Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh kinh tế; tạo môi trường ổn định cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động.

- Phối hợp trong công tác quản lý an ninh trật tự tại các khu vực có doanh nghiệp, cơ sở sản xuất - kinh doanh; tăng cường phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động.

#### **5. Các thôn dân cư**

- Tuyên truyền, vận động hộ gia đình, cá nhân tham gia phát triển kinh tế tư nhân, chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ thương mại điện tử, chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, hợp tác xã.

#### **6. Ủy ban nhân dân xã đề nghị**

- **Đảng ủy xã:** Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời ban hành nghị quyết chuyên đề, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc đồng hành cùng doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- **Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã:** Phát động phong trào thi đua phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ hội viên, đoàn viên khởi nghiệp, lập nghiệp; thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong triển khai chính sách.

#### **7. Chế độ báo cáo**

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã và các thôn định kỳ **6 tháng, hằng năm** báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế tổng hợp).

- Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định; tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ (2027) và tổng kết nhiệm kỳ (2030).

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Trần Phú thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai Nghị quyết số 138/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU

của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Trần Phú, giai đoạn 2025–2030.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, đơn vị chuyên môn, các thôn dân cư nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả về UBND xã để tổng hợp. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- UBND thành phố (b/c);
- Sở Công thương (b/c)
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND xã (b/c);
- TT MTTQ xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Bền**